

Số: 113/2017/QĐST-HNGĐ

Sóc Trăng, ngày 29 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 227/2017/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2017 về việc “Không công nhận quan hệ vợ chồng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Trần Xuân S**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Xuân V**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số K, đường V, khóm M, phường N, thành phố T, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Xuân V đều thừa nhận quan hệ chung sống của ông S và bà V không phải là quan hệ vợ chồng.

2.2. Về con chung: Ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Xuân V đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.3. Về tài sản chung: Ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Xuân V đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Trần Xuân S và bà Nguyễn Xuân V đều trình bày không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

2.4. Về án phí: Ông Trần Xuân S tự nguyện chịu số tiền là 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Sịn đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008437 ngày 06/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho ông Sịn số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TPST;
- Chi cục THADS TPST;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thanh Loan